TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 195/2021/HS-ST
Ngày: 29-12-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hải Yến.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Hồ Thị Huệ.
2. Ông Hồ Hữu Thỏa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 186/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 255/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T** (tên gọi khác: không); sinh năm: 1997 tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: thôn 8, xã Qu Gi, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thanh Nh và bà: Nguyễn Thị H; vợ: Nguyễn Thị Tr và 01 con, sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam: từ ngày 10/10/2021 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:
1. Anh Phạm Văn Tr, sinh năm 1985. Nơi cư trú: thôn 7, xã Qu Gi, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Có mặt.
2. Anh Hồ Đức Th, sinh năm 1998. Nơi cư trú: thôn 8, xã Qu Gi, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

Người chứng kiến: anh Đặng Văn H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 10/10/2021, Nguyễn Văn T mượn xe máy Yamaha Exciter biển kiểm soát của anh Phạm Văn Tr đi vào xã Diễn Hồng, huyện Diễn Châu để làm việc. Đến khoảng 18^h cùng ngày, Tuấn sử dụng điện thoại Oppo gắn sim số 0368089601 gọi vào số điện thoại 0366974121 được lưu tên trong danh bạ "A Hoài" nói "lấy hộ em ít trăm" (ý T hỏi mua ma túy), Hoài hỏi lại "lấy mấy trăm", T trả lời "em còn 400.000 đồng", Hoài hẹn T tại sân bóng xã Diễn Hồng. Khoảng 20 phút sau, T gặp Hoài tại sân bóng xã Diễn Hồng, T đưa cho Hoài số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng). Hoài lấy tiền đi một lúc quay lại đưa cho T 01 (một) cuộn giấy màu trắng bên trong có ma túy, T bỏ cuộn giấy màu trắng vào túi quần, điều khiển xe máy đi về đến khối 7, thị trấn Cầu Giát, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an huyện Quỳnh Lưu bắt quả tang thu giữ 01 (một) xe máy, 01 (một) điện thoại di động và 01 (một) cuộn giấy bên trong có chứa 06 (sáu) viên nén hình trụ màu đỏ.

Cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng, trưng cầu giám định 01 (một) viên nén màu đỏ thu giữ của Nguyễn Văn T có khối lượng 0,095 gam (không phẩy không trăm chín mươi lăm gam) và niêm phong số còn lại. Tại Kết luận giám định số 1400/KL-PC09(Đ2-MT), ngày 15/10/2021, phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: mẫu viên nén màu đỏ thu giữ của Nguyễn Văn T gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine), có tổng khối lượng 0,615 g (không phẩy sáu trăm mười lăm gam).

Bản cáo trạng số 197/CT-VKS-QL ngày 24/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu truy tố Nguyễn Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 12-15 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: không áp dụng.

Vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì thư dán kín bên trong có phong bì niêm phong ban đầu đã xé, 0.520 gam ma túy (Methamphetamine) còn lại sau

khi lấy mẫu giám định; tịch thu, sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A52 của bị cáo Nguyễn Văn T; trả lại cho anh Hồ Đức Th 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 37P1-015.55.

Án phí: buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, không tranh luận gì về tội danh. Lời nói sau cùng: bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo có cơ hội sớm được trở về với gia đình và xã hội làm người công dân có ích, đi làm nuôi con, phụng dưỡng cha mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận: vào lúc 18^{h} ngày 10/10/2021 bị cáo mua của một người phụ nữ tên Hoài 06 (sáu) viên nén màu đỏ cất trong túi quần phía trước bên trái để sử dụng, thì bị tổ công tác Công an huyện Quỳnh Lưu bắt quả tang tại khối 7, thị trấn Cầu Giát, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Bị cáo đã có hành vi cất dấu 0,615 g (không phẩy sáu trăm mười lăm gam) ma túy Methamphetamine để sử dụng, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền, thống nhất quản lý các chất ma túy của Nhà nước, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng lực trách nhiệm hình sự. Phạm tội với lỗi cố ý. Như vậy, hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Ma túy là một tệ nạn xã hội nguy

hiểm, đe dọa nghiêm trọng đến sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của nòi giống, làm suy kiệt kinh tế của mỗi gia đình, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Do đó, cần cách ly ra ngoài xã hội một thời gian, mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cũng cần xem xét bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, có tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, nên áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Xử phạt bị cáo với mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[4] Hình phạt bổ phải sung: khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng…". Xét bị cáo lao động tự do, thu nhập không ổn định, hoàn cảnh khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Biện pháp tư pháp: 01 (một) phong bì thư bưu điện dán kín bên trong có phong bì niêm phong ban đầu đã xé và 0,520 gam ma túy Methamphetamine thu giữ của Nguyễn Văn T còn lại sau khi lấy mẫu giám định, là chất cấm và vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy. 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A52 bị cáo sử dụng làm phương tiện liên lạc để phạm tội, nên tịch thu, sung ngân sách nhà nước. 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 37P1-015.55 bị cáo mượn của anh Phạm Văn Tr, anh Tr mượn xe này của anh Hồ Đức Th, các anh Tr, Th không biết việc bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội, nên trả lại cho chủ sở hữu là anh Hồ Đức Th.

[6] Về án phí hình sự: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 12 (mười hai) tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 10/10/2021).

2. Biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì thư dán kín bên trong có phong bì niêm phong ban đầu đã xé, 0.520 gam ma túy (Methamphetamine) còn lại sau khi lấy mẫu giám định. Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước của bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A52 màu xanh da trời, bên trong gắn thẻ sim: 0368.089.601, số Imei 1:

860777051108852, số Imei 2: 860777051108845, máy cũ. Trả lại cho anh Hồ Đức Th 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh, biển kiểm soát 37P1-015.55, đã cũ. Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/11/2021 giữa Công an huyện Quỳnh Lưu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu.

3. Án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, có mặt, có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại giam Công an tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- CA huyện Quỳnh Lưu;
- CCTHA Dân sự huyện Quỳnh Lưu;
- THA hình sự;
- Sở Tư pháp;
- UBND xã Qu Gi (để biết);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ + Lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hải Yến